

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày 7-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Học

2. Ông Đinh Công Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Việt Th** (tên gọi khác: không), sinh năm 1996, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình, trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 10/12, con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị X, vợ, con: chưa có, tiền án: không, tiền sự: Quyết định số 128/QĐ-XPHC ngày 10/11/2016 của công an huyện Hoa Lư xử phạt bị cáo 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và Quyết định số 46/QĐ-XPHC ngày 23/01/2017 của công an thành phố Ninh Bình xử phạt bị cáo 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2017 đến ngày 22/7/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Chiến Th** (tên gọi khác: không), sinh năm: 1991, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình, trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 9/12, con ông Phạm Văn Th và bà Phạm Thị M, có vợ là Nguyễn Thanh T và 01 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1987, trú tại: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 42 phút, ngày 01/6/2017, Nguyễn Văn D dùng điện thoại di động Oppo, số liên lạc 0978092086 nhắn tin vào số điện thoại 0943071135 (điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6s) cho Trần Việt Th mua một số ba càng 505 – 50.000 đồng, ba số đề 05, 06, 60 mỗi số 50.000 đồng và ba số lô Hà Nội 49, 94, 32 mỗi số 15 điểm với tổng số tiền là 1.235.000 đồng. Đến 17 giờ 57 phút cùng ngày, Phạm Chiến Th dùng điện thoại di động Nokia 105, số liên lạc 0946253124 nhắn tin vào số điện thoại 0943071135 cho Trần Việt Th mua bốn cặp lô xiên gồm 01 cặp xiên bốn: 59-94-22-30 = 300.000 đồng, 01 cặp xiên hai: 94-22 = 2.000.000 đồng, 02 cặp xiên ba: 94-22-30 = 500.000 đồng, 59-22-30 = 1.000.000 đồng và 01 số lô Hà Nội 22 = 300 điểm với tổng số tiền là 10.700.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Phạm Chiến Th và Nguyễn Văn D, Trần Việt Th đã nhắn tin trả lời “ok”.

Các bị cáo và Nguyễn Văn D khai nhận sự việc nêu trên, xác định cách thức trả thưởng căn cứ kết quả xổ số Miền bắc mở thưởng trong ngày. Đối với số đề, người mua số có hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua trúng thưởng và được trả thưởng gấp 80 lần số tiền đã mua. Đối với đề ba số, người mua số có ba số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì được trả gấp 400 lần số tiền đã mua. Đối với các số lô Hà Nội, mỗi điểm lô được tính là 23.000 đồng gồm các số có hai chữ số từ 00 đến 99, được so với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy, nếu trúng thưởng, người mua được trả một điểm lô là 80.000 đồng. Đối với số lô xiên, người mua chọn những số bất kỳ từ 00 đến 99 sau đó ghép lại thành một nhóm (ghép hai số gọi là xiên hai, ghép ba số gọi là xiên ba, ghép bốn số là xiên bốn). Nếu những số xiên đều trùng với hai số cuối của các giải thưởng thì người mua trúng thưởng và được trả thưởng với tỉ lệ: xiên hai được gấp 10 lần, xiên ba được gấp 40 lần và xiên bốn được gấp 100 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu người mua không trúng thưởng thì Trần Việt Th sẽ được hưởng số tiền mà người mua bỏ ra mua các số lô, đề.

Đối chiếu với kết quả xổ số Miền bắc mở thưởng ngày 01/6/2017, các số lô đề Phạm Chiến Th mua của Trần Việt Th không trúng thưởng, Phạm Chiến Th đã thanh toán tiền mua lô đề cho Trần Việt Th. D trúng thưởng một số lô Hà Nội 15 điểm được 1.200.000 đồng. Đối trừ với số tiền bỏ ra mua lô đề là 1.235.000 đồng, D còn nợ Th 35.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Việt Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6s có lắp 01 sim Vinaphone với số thuê bao 0943071135 và 11.900.000 đồng (gồm 10.700.000 đồng tiền Trần Việt Th thắng

bạc của Phạm Chiến Th và 1.200.000 đồng Trần Việt Th thua bạc với Nguyễn Văn D do ông Trần Văn Th- bố đẻ nộp); thu của Phạm Chiến Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có lắp một sim Vinaphone với số thuê bao 0946253124. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo cùng sim liên lạc với số thuê bao 0978092086 Nguyễn Văn D sử dụng để nhắn tin mua lô đề với Trần Việt Th, D khai đã bị rơi mất nên không có căn cứ để thu giữ. Các vật chứng và tài sản đã thu giữ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 03/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1, 3 điều 248 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Việt Th từ 4 đến 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2017, phạt tiền từ 03 đến 05 triệu đồng; áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, các điểm p, h khoản 1 Điều 46, điều 31 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Chiến Th từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ và phạt tiền bị cáo từ 3 đến 5 triệu đồng. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tổ tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước: 11.900.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6s kèm sim điện thoại thu của Trần Việt Th; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 kèm sim điện thoại thu của Phạm Chiến Th và tịch thu sung quỹ nhà nước của Nguyễn Văn D 1.235.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo cùng với vật chứng thu giữ được, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Chiều ngày 01/6/2017, tại thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, Trần Việt Th đã có hành vi bán số lô, đề cho Phạm Chiến Th, Nguyễn Văn D bằng hình thức nhắn tin điện thoại di động với tổng số tiền 13.135.000 đồng (trong đó số tiền Phạm Chiến Th ghi lô đề là 10.700.000 đồng, số tiền Nguyễn Văn D ghi lô đề và trúng thưởng là 2.435.000 đồng). Hành vi của Trần Việt Th và Phạm Chiến Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua, bán lô đề trái phép là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã

hội khác do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Việt Th là người đứng ra nhận ghi lô, đề và chịu trách nhiệm trả thưởng cho người mua. Số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Trần Việt Th là 13.153.000 đồng. Phạm Chiến Th là một trong những người mua lô, đề của Trần Việt Th với số tiền là 10.700.000 đồng. Do đó, cần xác định bị cáo Trần Việt Th giữ vai trò đầu trong vụ án, bị cáo Phạm Chiến Th có vai trò thấp hơn.

Về nhân thân, Trần Việt Th có hai tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi biết bị khởi tố về hành vi đánh bạc, Trần Việt Th đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã, gây khó khăn cho việc xác minh, điều tra vụ án.

Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Việt Th đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bằng cách nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú nên được hưởng thêm các tình tiết quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Việt Th và hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ một phần thu nhập đối với Phạm Chiến Th đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Số tiền 13.135.000 đồng (gồm 10.700.000 đồng Trần Việt Th thắng bạc của Phạm Chiến Th, 1.235.000 đồng Trần Việt Th bán lô đề cho Nguyễn Văn D hiện do Nguyễn Văn D đang quản lý và 1.200.000 đồng Trần Việt Th thua bạc với Nguyễn Văn D) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Hai chiếc điện thoại di động kèm sim thu giữ các bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn D, hành vi đánh bạc ngày 1/6/2017 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm do vậy công an huyện Hoa Lư ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật.

Trong lời khai, Trần Việt Th khai nhận sau khi bán lô đề cho Phạm Chiến Th và Nguyễn Văn D, Trần Việt Th đã chuyển toàn bộ các tin nhắn này đến số điện thoại 01253516384 cho Nguyễn Thị Thủy Ch hiện đang ở tại phường N, thành phố N nhưng Ch không thừa nhận việc ghi lô đề, người đứng đăng ký số điện thoại nêu trên là anh Vũ Văn H ở phường B, thành phố N nhưng anh H

không sử dụng số điện thoại này và không quen biết Th và Ch vì vậy không có căn cứ xử lý đối với Ch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt Th và bị cáo Phạm Chiến Th phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Việt Th 03 (ba) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Trần Việt Th 05 (năm) triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Chiến Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Khấu trừ 10 % thu nhập của Phạm Chiến Th trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phạm Chiến Th 05 (năm) triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phạt, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu xung quỹ nhà nước: số tiền 11.900.000 đồng thu giữ của Trần Việt Th; 02 chiếc điện thoại di động kèm sim liên lạc thu của Trần Việt Th và Phạm Chiến Th và tịch thu xung quỹ nhà nước 1.235.000 đồng do Nguyễn Văn D đang quản lý.

(Số tiền 11.900.000 đồng và 2 điện thoại kèm sim liên lạc hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư theo biên bản giao nhận

vật chứng ngày 03/10/2017 và Ủy nhiệm chi ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh